|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| BỘ Y TẾ | | | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** | |
| **TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI** | | | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | |
|  | |  | | --- | |  | |  |  |  |
| **KẾ HOẠCH CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC QUA THI TUYỂN NĂM 2013** | | | | |
|  |  |  |  |  |
| **Số TT** | **Đơn vị** | **Yêu cầu tuyển dụng** | | |
| **Ngạch** | **Chỉ tiêu** | **Yêu cầu tiêu chuẩn** |
| 1 | Bộ môn Bào chế | Kỹ thuật viên chính dược | **1** | Dược sĩ trung cấp, nam |
| 2 | Bộ môn Công nghiệp dược | Giảng viên | **1** | Dược sĩ đại học hệ chính quy, nữ tốt nghiệp loại giỏi, nam tốt nghiệp loại khá trở lên |
| 3 | Bộ môn Dược liệu | Giảng viên | **1** | Dược sĩ đại học hệ chính quy, nam tốt nghiệp loại khá trở lên |
| 4 | Bộ môn Dược lực | Giảng viên | **1** | 01 Thạc sĩ dược học trở lên, chuyên ngành Dược lý (tốt nghiệp đại học hệ chính quy loại khá trở lên), ưu tiên đào tạo nước ngoài |
| 5 | Bộ môn Hóa hữu cơ | Giảng viên | **1** | Dược sĩ đại học hệ chính quy, tốt nghiệp loại giỏi hoặc thạc sĩ dược học, Tiến sĩ dược học (tốt nghiệp đại học hệ chính quy loại khá trở lên) |
| 6 | Bộ môn Mác - Lênin | Giảng viên | **1** | Thạc sĩ triết học, ưu tiên nam (tốt nghiệp đại học hệ chính quy loại khá trở lên) |
| 7 | Bộ môn Vật lý - Hóa lý | Giảng viên | **1** | Tốt nghiệp đại học hệ chính quy loại giỏi, chuyên ngành Vật lý hoặc Thạc sĩ, Tiến sĩ (tốt nghiệp đại học hệ chính quy loại khá trở lên, chuyên ngành vật lý) |
| 8 | Bộ môn Y học cơ sở | Giảng viên | **1** | Bác sĩ hệ chính quy, tốt nghiệp loại khá trở lên |
| Kỹ thuật viên trung cấp y | **1** | Tốt nghiệp cao đẳng y; nam |
| 9 | Phòng Công nghệ thông tin | Chuyên viên | **1** | Cử nhân công nghệ thông tin, nam |
| 10 | Phòng Hợp tác quốc tế | Chuyên viên | **1** | Tốt nghiệp đại học hệ chính quy, cử nhân ngành Quản trị Kinh doanh, IELS ≥ 6.0, nam, ưu tiên người có kinh nghiệm làm việc trong các dự án ODA liên quan đến xây dựng và hợp tác quốc tế, |
| 11 | Phòng Quản trị | Chuyên viên | **1** | Kỹ sư chuyên ngành xây dựng, nam |
| 12 | Trung tâm DI & ADR Quốc gia | Chuyên viên | **2** | Dược sĩ đại học hệ chính quy, tốt nghiệp loại khá trở lên, có kinh nghiệm trong công tác Thông tin thuốc, báo cáo ADR, khả năng sử dụng tiếng Anh thành thạo |
| 13 | Viện Công nghệ Dược phẩm Quốc gia | Nghiên cứu viên | **1** | Thạc sĩ dược học hoặc Thạc sĩ hóa học |
| **Tổng cộng** | |  | **15** |  |